

INTAKE FORM MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN) : HUYNH QUÍ TÀI
 Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : March 01 1930
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) X
 (Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10
 (Địa chỉ tại VN) : THÀNH NHỮNG HỒ CHÍ MINH.
 POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) :
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 26.6.1975 To (Đến) : 12.2.83
 PLACE OF RE-EDUCATION : HUỖNG LIÊN SƠN - VĨNH PHÚ - THANH HÓA - HÀM TÂN
 CAMP (TRẠI TÙ)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp) : THỢ MAY QUẦN ÁO
 EDUCATION IN U.S. : 0
 (DU HỌC TẠI MỸ)
 VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : ĐA: ÚY CẢNH SÁT
 VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : ĐA: ĐỘI TRƯỞNG AN NINH Date (Năm) 1975
 (Trong chính phủ VN)
 APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 46200 No (Không) :
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 1
 NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
 MAILING ADDRESS IN VN : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10 TH. HCM.
 (Địa chỉ liên lạc tại VN)
 NAME ADDRESS OF : LE VĂN TÂM
 SPONSOR/RELATIVE
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân :
 hay Người Bảo Trử)
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : X
 RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :
 NAME AND SIGNATURE : HUYNH QUÍ TÀI 346 NHẬT TẢO P16 Q10
 ADDRESS OF INFORMANT
 (Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT của người điền đơn này) THÀNH NHỮNG HỒ CHÍ MINH.
 DATE : 19.9.85

11/11
85 dien thoi
(1000) 22 5 1935

TAM VAN LE

Director of the Orderly Departure Program
131 SOI TIEN SIANG
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

Dear Sir,

On behalf of Mr. HUYNH QUI TAI IV number 46200. I send you the documents that you mentionned on the letter dated 4/3/85 for action on his case:

- Birth certificate of HUYNH QUI TAI and NGUYEN THI UNG.
- Mariage certificate of HUYNH QUI TAI with NGUYEN THI UNG.
- Copies of pre 1975 government identity cards of HUYNH QUI TAI.
- Copies of post 1975 government identity card of NGUYEN THI UNG.
- Two photos of HUYNH QUI TAI and NGUYEN THI UNG.
- Copies of papers of HUYNH QUI TAI worked for the Vietnamese government.

Otherwise, there are HUYNH QUI TAI'S sons who are being at ** refugee camp. Their address is:

HUYNH QUOC HUNG, HUYNH QUOC TUAN ID 988003
BOAT SG 1168 TS, BARRACK 40, ROOM 3, ZONE A
PULAU GALANG, SITE TWO.
INDONESIA.

Please you pay attention to them. I hope you do a favor for them to resettle in United States of America. I engrave deeply in my memory for your help.

Sincerely yours,

Tam V. Le

DIOCESE OF: SAN JOSE

UNITED STATES CATHOLIC CONFERENCE

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(Please type or print legibly)

SECTION I:

Date filed: JULY 23, 1954I am filing this Affidavit for the following person(s)
located in INDONESIA
Country of asylum overseasDate of arrival in that country:
JUNE 5, 1954

NAME and A/K/A (underline family name) Sex Place/Date of Birth Relation to You Present Location or Address

<u>LI NH QUOC TUAN</u>	<u>M</u>	<u>JUNE 24, 1944</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>BARRACK IS</u>
<u>LI NH QUOC HUNG</u>	<u>M</u>	<u>1954</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>CALANG LA</u>
				<u>ZONE 1</u>
				<u>BOAT SCHELTS</u>
				<u>YOK POBELS</u>
				<u>TANJUNG PINANG</u>
				<u>(RIAU) INDONESIA</u>

The Case Number for this family is: (If Available) BM 668075

SECTION II:

Your Name TAM VAN LE
(and A/K/A)Alien Number (if applicable) A27-301-712Date of Birth FEB 5, 1931 Sex M

Your U. S. Immigration Status is (Check One)

Place of Birth SAMEC VIETNAM☐ U. S. Citizen

Address _____

☐ Permanent Resident☒ Refugee☐ Asylee☐ Other (Please Explain) _____

Phone Number (home) _____

Date you arrived in the U. S. FEB 22, 1954

(work) _____

Your original case number _____

Your country of first asylum MALAYSIAAgency through which you came to the United States Buddhist Council RRRYOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD,
(PRA card, green card, or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the U. S. If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half, or step relatives.



CATHOLIC SOCIAL SERVICE
RESETTLEMENT OFFICE

2175 THE ALAMEDA
SAN JOSE, CA 95126
(408) 249-2511

SPONSORSHIP AGREEMENT

Sponsor: TAM VAN LE Name of Refugee (s): THAN QUOC HUYNH
Address: _____ _____ _____
_____ _____ _____
Telephone: _____ BARRACK IS. GALANGIA ZONE I
Employer: _____ BEAT ST. HGS TS YCK PO BOX 50
Position: _____ TAINTUNG PINANG (RIAU)
Date of arrival: FEB 22, 1984 Relationship: INDONESIA
Social Security Number: SSI-79-9133 NEPHEW

We are happy that your relative(s) may be able to join you in the United States under the Family Reunification Program.

Once the Affidavit of Relationship and this agreement are sent to the appropriate Embassy, USCC San Jose Resettlement office has nothing to do with the selection of people or with the time when they arrive. The filing of the affidavit is not a guarantee the refugee(s) mentioned in this document will necessarily be accepted by USCC, nor is it a guarantee that the refugee(s) will be accepted for resettlement by the United States.

We will contact you as soon as we received any information from our New York Office. We will also notify you when we receive arrival information.

Please read the following carefully:

As a sponsor, I am fully aware of my responsibilities in resettling my relatives. I agree to: (please check appropriate boxes)

1. Keep USCC San Jose Resettlement Office informed of my home and work telephone numbers and let them know when I plan to leave my home for more than a few days.
Yes ✓ No _____
2. Pick up my relatives at their point of arrival.
Yes ✓ No _____
3. Help locate suitable housing, household goods, and clothing for relatives.
Yes ✓ No _____

WARNING

A foreigner who accepts employment in the U.S. must be subject to inspection.

IMPORTANT

Reads the permit in your possession. You must surrender it when you leave the U.S. Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

ADMISSION NUMBER

012 01298118

B. FAMILY NAME (SURNAMES) Name of Family Known in Home Country

LE

TAM VAN

TO VIETNAM

080231

SEE REVERSE SIDE FOR OTHER IMPORTANT INFORMATION

ED AS A RESURGE

A. PART TO SEC. 507 OF

THE I.M. ACT. IF YOU DE-

PART THE U.S., YOU WILL

NEED PRIOR INSURANCE

FROM INS TO RETURN

PERMIT AUTHORIZED

DATE SFR 354

PORT

DATE

IMPORTANT NOTICE

- You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past the date without permission from immigration authorities, is a violation of law.

SURRENDER THIS PERMIT WHEN YOU LEAVE THE UNITED STATES

- By sea or air, to transportation line.
- Over Canadian border, to Canadian Official.
- Over Mexican border, at the designated location.

RECORD OF CHANGES

DEPARTURE RECORD

Port:

Date:

Carrier:

Flight No./Ship Name

A27-301-712 (PC) PH/PM-8875 TAMASE, CAITE
NORTH AIR LINES PHILIPPINES INC. EV. DATE 7

TƯ-LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Số 375-BL/TV/73

Chiếu Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01.4.1967 ;
Chiếu Sắc-Lệnh số 394-TT/SL ngày 01.9.1969 và các
văn-kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh-Phủ ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 355-TT/SL ngày 01.6.1971 ấn định
tổ chức và nhiệm vụ Lực-lượng Cảnh-Sát Quốc-Gia, sửa đổi và
bổ túc bởi Sắc-Lệnh số 120-TT/SL ngày 15.3.1972 ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 023-SL/Th.T/PCI ngày 16.02.1973
quy định Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia tự đảm nhiệm mọi văn
độc liên quan đến Pháp-Chơ và Quản-Trị Nhân-Viên Lực-lượng

Cảnh-Sát Quốc-Gia ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 175-NV ngày 23.5.1955 và các văn-
kiện kế tiếp ấn định lương chức vụ và cung cấp hiện vật và
hiện kim cho các công-chức và nhân-viên công-sở ;

Chiếu Sắc-Lệnh số 565-TT/SL ngày 01.9.1971 bổ nhiệm
Đại-Tá (nay là Chuẩn-Tướng) NGUYỄN-KHẮC-BÌNH giữ chức vụ Tư-
Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia ;

Chiếu Nghị-Định số 1016-NĐ/Th.T/PCI/2 ngày 21.10.
1972 ấn định tổ chức và nhiệm vụ các cơ-cấu thuộc Lực-lượng
Cảnh-Sát Quốc-Gia, ngoại trừ ngành Đặc-Biệt ;

Chiếu như câu công-vụ ;

N G H I - Đ I N H

Điều 1. - Để hợp thức hóa, các Sĩ-Quan có tên sau đây
được cử giữ chức vụ :

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Phong-Phủ (Phong-Dinh)

- Đại-Ủy PHẠM-VĂN-NO (1938) thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-VĂN-TỬ
kể từ ngày 29.4.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Phong-Thuận (Phong-Dinh)

- Trung-Ủy HUỖNH-HỮU-Y sq 63/503275 thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-
VĂN-HỒ kể từ ngày 29.4.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Mĩc-Hòa (Hậu-Nghĩa)

- Trung-Ủy VÕ-NGOC-NHÂN sq 60/137116 thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-
VĂN-BAN kể từ ngày 09.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Long-Thành (Biển-Hòa)

- Đại-Ủy HUỖNH-QUÍ-TÀI (01.3.30) thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-ĐỨC-
THUẬN kể từ ngày 09.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Hàm-Tân (Bình-Tuyên)

- Đại-Ủy ĐUỘI-CẢNH-KIỆM (16.8.40) thay thế Thiếu-Ủy TRẦN-TRUNG-
LỘC kể từ ngày 09.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận Công-Thành (Biển-Hàn)

Chỉ-Huy Trưởng CS G Quân Đức-Thạnh (Phước-Tuy)

- Đại-Ủy HUỖNH-VĂN-ĐOÀN (29.3.47) thay thế CSV. ĐỖ-PHƯỚC-THỌ
kể từ ngày 12.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CS G Quân Đức-Phong (Phước-Lon)

- Trung-Ủy NGUYỄN-VĂN-BE sq. 61/203.236 thay thế CSV. PHẠM-VĂN-
TƯ kể từ ngày 10.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CS G Quân Phước-Bình (Phước-Lon)

- Đại-Ủy BAO-CƯỜNG sq. 59/200.969 thay thế CSV. VŨ-VĂN-THIỆT
kể từ ngày 10.5.1973.

Chỉ-Huy Trưởng CS G Quân Minh-Long (Quảng-Ngãi)

- Trung-Ủy NGUYỄN-THẮNG sq. 66/206.243 thay thế Thiếu-Ủy
TRƯỜNG-CÔNG-BẠC kể từ ngày 19.5.1973.

Điều 2. - Các Sĩ-quan ghi trên được hưởng lương bổng
và phụ cấp theo tho-lệ hiện hành.

Điều 3. - Tư-Lệnh Phó, Phụ-Tá Tư-Lệnh Trưởng Khối Nhân-
Viên BTL/CS G, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Nghi-định này.

Saigon, ngày 17 tháng 9 năm 1973

TƯ-LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-SĨA

Ấn ký : Chuẩn-Tướng NGUYỄN-KHẮC-DINH

Nơi nhận :

- VP. Tư-Lệnh
- VP. Tư-Lệnh Phó
- Khối BV (Sở TTT)
- Sở Tài-Ngân
- Các Khối & Đơn-vị biệt-lập BTL
- BCR/CS G Khu I, 3, 4
- BCR/CS G Tỉnh liên-hệ
- Các đương-sự
- Hồ-sơ
- Lưu.

Kiểm nhận về Phương-diện Kinh-phí
Kiểm-sát Ước-chi ngày 4.8.73

PHÓ BẮN

PHỤ-TÁ TƯ-LỆNH TRƯỞNG KHỐI NHÂN-VIÊN.



Đại-Tá NGUYỄN-PHÚ-SANH

Bản sao kính gửi :

- Phó Thủ-Tướng
- Bộ Nội-Vụ
- Bộ Quốc-Phòng
- Thủ-Tổng-Ủy Công-Vụ
- Sở NSƯC Cảnh Vệ Nội-Vụ
- Sở Công-Bảo và Văn-Kho.

BỘ NỘI VỤ
Trại Ham Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

G IẤY R. & T. H. A. I.

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của BNV
Thị hành quyết định tha số 86/QĐ NGÀY 2/02/83 của Bộ Nội vụ
Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây:

Họ tên khai sinh : HUYỀN QUÝ TÀI

Họ tên thường gọi:

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1930

Nơi sinh : Sa đéc

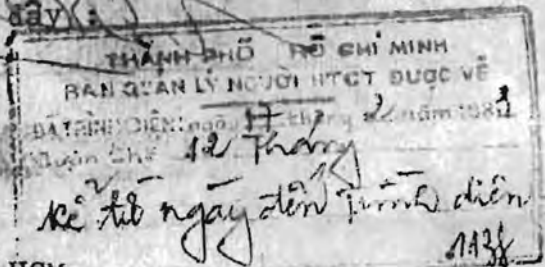
Trú quán : 346 Nhật táo - quận 10 - T/P HCM

Can tội : Đại úy đại đội trưởng an ninh danh dự

Bị bắt : 27/06/75

án phạt : TTCT

nay về cư trú tại : 346 nhật táo - quận 10 - T/P HCM .



NHAN XET QUA TRINH CAI TAO

Tư tưởng : Xác định được vị trí họ tập cải tạo tin tưởng vào đường lối khoan hồng của cách mạng F

Lao động : Tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao có chất lượng khá .

Nội quy : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn .

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá

quản chế 12 Tháng

Lấn tay ngón trỏ phải
Của : HUYỀN QUÝ TÀI

Họ tên chữ ký của người . //) ngày 12 Tháng 2/83
Được cấp giấy

(Signature)
H. Quý Tài

T/M BAN GIÁM THỊ
THIỆU QUANG ANH QUANG



Đang ở địa phương này tại
Chợ hàng 15/8/50.

Ngày 12/8/50

Theo thông tin số 900-BCA/TTC ngày 31/07/50
Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

[Handwritten signature]

[Handwritten notes and stamps]
Đang ở địa phương này tại
Chợ hàng 15/8/50.

Ngày 12/8/50

Ngày 12/8/50

THÀNH TỰU CHÁNH LĨNH CẠI TẠO



Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

Thị trấn quyết định thu số 80 ngày 20/8/50 và 10/9/50

[Handwritten signature and notes]

Saigon 8.8.1986.

Thưa chị thơ,

Thưa chị gia đình chị được vui như vậy. Tin chị vui với vợ chồng tôi là hai con tôi đã đến đất lạ, hiện ở Perth, chúng tôi viết thư thăm vợ tôi lòng cảm ơn những lời của chị đây, và chúng tôi vào tháng 8/86 này, tôi sẽ tiếp tục đến học về chế độ cho nhà hàng để kiếm tiền, tiếp tục vào college học kỹ nghệ điện, tiếp theo học khai thác học nghệ thuật hàn, tôi rất mừng chúng nó có quyết tâm. Tôi mới được tới kỳ 4.5.86, tại VN không nói nào làm việc cũng như tiếp nhận, báo chờ đợi mà đã có thông cáo sẽ giải quyết hồ sơ xuất cảnh cho tôi người hợp lệ sẽ có nước ngoài nhận cho nhập cảnh, như tương hợp với chồng tôi có đủ điều kiện nhưng không đi đâu đâu cả.

Thư này cũng làm phần chị, xin chị thông cảm; ngược lại đơn tại VN rằng Mỹ sẽ nhận lãnh tôi từ nhân dân tại VN, thậm chí từ đơn là Mỹ và cộng đồng người Việt tại Mỹ sẵn sàng tiếp đón gia đình thân nhân từ VN sang, có cấp nhà cửa, lương bổng đủ điều. Vậy xin chị cho biết để có sẵn an tâm hơn.

Với tư cách là Hồ cũng như người đồng hương chị giúp đỡ để chúng tôi sang Mỹ, sau đó tìm hợp với hai con là một ơn này của chị giúp vợ chồng tôi.

→

Tôi xin gửi dùm chi photo copy lời của vợ chồng
tôi để làm tài liệu giúp bà.

Còn việc con cháu làm phải 2 năm tam niên
làm theo tục, cũng như chi tiền của 2 năm rồi, có
gì đây? Như nhau lắm. Cuộc sống gia đình hoạt rất
cao, công cộng như một thể thống nhất của dân tộc, thiết
hơn thớt, nhưng rồi lâu học cũng qua ngày.

Tôi có thường về Sadec Nam, có gặp ông Lâm ở
nhà mình, thường nhắc dùm chi học, đặt nhiều họ học
lâu lâu.

Vợ chồng tôi chú ý chi nhiều lắm, mong là gặp lại
chi thì vui biết mấy, gần lúc tuần lễ rồi chi ở.

Chúc chi khỏe, thông tin chi.

Thân ái.



Hàng gửi lại
345 Phố 102 P. 10 Q. 10
T. HCM.

JUN 4, 1936

HUYNH QUI TAI	BORN	1 MAR 30	(IV	46200)
NGUYEN THI UNG	BORN	20 JUL 32		"

VENL# : 35715

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

Bruce A. Beardsley
BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

COP-1
10/31

JUN 4, 1956

(IV 46200)

VENLA: 35715

COP-2
13/31

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 4, 1966

TO WHOM IT MAY CONCERN:

HUYNH QUI TAI
NGUYEN THI UNG

BORN 1 MAR 30
JOHN 20 JUL 32

(IV 46200)

ADDRESS IN VIETNAM: 346 NHUT TAO
Q 13
T/P HO CHI MINH

VEWLA: 35215

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE HOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HO ĐƯỢC KHAM SUC KHE TAI VIET NAM, VA ĐƯỢC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN
(UNHCR). CHÚNG TÔI YÊU CẦU GIỚI THAM QUYỀN CẤP CHO HỌ GIẤY
XUẤT CẢNH CÙNG NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ RỜI VIỆT NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHỮNG NGƯỜI KẸ TRÊN ĐÃ ĐƯỢC UNHCR ĐỀ NGHỊ TÔI THAM QUYỀN
VIỆT NAM THEO DANH SÁCH CHIEU KHAN NHẬP CẢNH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

CDP-1
10/61

FROM

Thư gửi Tà
345 West 1st St P15 Q 10
TP. HCM. VN



TO:

Đ. Phước Thịnh Thờ

20 Box St 35th St L.VA. 22205-0635

U.S.A

VIA AIR MAIL PAR AVION

Galang, 17/11/1985

Chị nhỏ thân mến,

Nhân được thư chị viết ngày 11/10/85 vào ngày 12/11/1985, có cả 1 check US \$100.00, cảm ơn chị nhiều, thật là đúng lúc.

Đấy giờ, bài chi biết ngay từ lúc của 2 cháu Hưng, Tuấn (con của Đại úy Tài, hiện làm ở Công ty Đô Hoàn, với 1 cái Kệ góc Em), tôi đã gặp 2 cháu tại Basecamp của các cháu, thì tôi được biết 2 cháu đã được khai thác lên như thông vào ngày 25/10/85 và Phòng thì khoảng tổng 6 tháng sau khi bắt đầu đi lên rồi không gặp họ ngay về thì tự ý khoa.

Vậy cũng vậy, 2 cháu đã quyết định xin đi lên chỗ không đi Mỹ nữa, tiếp đây tôi kèm theo thư của 2 cháu đi chị xem và nhờ chị chuyển về VN cho anh Tài biết.

À, tôi đã nhận được thư của bà xã và mấy nhỏ gửi từ VN ngày 17/10/1985 qua ông Pháp (có con của người bạn tôi ở Montpelier chuyển gửi), thì qua tôi Pháp vào ngày 30/10/85 và chuyển tiếp qua Galang chi? có 6 ngày là đến tay tôi (cháu ngày 6/11/1985), ngược lại tôi cũng nhờ ở Pháp chuyển về cũng khoảng 5 tuần thì ở nhà mới được.

Tôi rất cảm động thấy chị và ô Page đã lo lắng cho tôi và gia đình tôi quá, nhờ chị định đoạt cho ô Page biết tôi đã được tin tức ở nhà cũng qua ông Pháp, khi cảm ơn và khởi phát phải ô Page nữa (tôi nghĩ, ông ấy từ đồng viết thư cho người bạn ở Pháp để nhờ viết thư về VN hỏi thăm tin tức của gia đình tôi, chứ thật là mình dấn dấn nhờ đến người ta, ngay cả chị tôi còn không "dấn thân" nữa, vì biết thời giờ ở Mỹ cũng như các nước khác đều rất quý báu)

Cả gia đình tôi đều bình yên, đã nhận được LOT và hình, cũng như tất cả thư của chị và tôi gửi về qua ông Mỹ, Singapore, Pháp (rừng thư gửi từ Mỹ và Singapore kết đủ 4, 5 tháng mới về tôi nhé) -

Tôi tính mãi mà đợi tới ngày mai Khas CO (20-11-1985)
đã coi lịch chuyển đi dần tiến vào ngày 22/11/85 có tên
không ai viết thư cho chị và D. Page, cũng như báo cho Hoi
Đi bà tôi ở Indiana biết hơn nhưng vì có vụ 2 cháu Hùng.
Quản mà tôi vội viết thư này cho chị ngay để chị khỏi lẩn
thoại tục tiếp cho 2 cháu nữa.

Khi nào có tên hai list đi thì tôi sẽ viết
tiếp cho chị biết.
Phối với tất cả mái ấm chị và các cháu.

Thân mến,

Herbol

P.S. ICH vừa công bố lịch đi Mỹ ngày 22/11/85
gồm 185 người, chưa có tên tôi chị nhớ ở, chuyển đi kế tiếp
dưới bộ lực hàng tháng November vào ngày 29/11/1985 để
có 200 người, hãy vọng sẽ có tên tôi hàng đợt tới đây. Vài chào
cho chị và.

Sài Gòn ngày 18.12.85

Thưa chú Thuở -

Vợ chồng tôi có điều thú thú gửi cho Tâm chuyển về tôi. Vợ chồng tôi hết sức cảm động mang ơn chú nhiệt tình giúp đỡ gia đình tôi trong hoàn cảnh này. Tất cả hồ sơ đầy đủ tôi đã nhờ Tâm chuyển đến Văn phòng ODP. Thailand, nên không còn ở tại nhà Tâm. Tôi chỉ chờ Tâm chuyển về cho tôi văn thư to home hay gọi là Lôi thôi. Vậy kèm theo thư này xin chuyển đến chú giấy khai sinh và nghị định gửi chiếc vé của tôi để chú cấp hộ sơ giúp hộ về một tấm kính 4x6

Trường hợp của hai cháu Hùng và Tuấn, tôi đã nhờ người bạn đồng nghiệp không phải bà con tại Úc nhân đi Úc, đã được phái đoàn nhân tháng ngày 27.10.85 tiến hành làm thủ tục y khoa (medical examination) nếu không thể ngại thì vào tháng 3 đến tháng 6/86 sẽ đến đất Úc. Nếu được biết chỉ cho tôi sớm hơn thì hai cháu mãn nguyện hơn với hai cháu nuôi sang vậy hơn. Chú ngại vì chuyển tải 4 người đã được đưa đi tất cả chỉ còn hai anh em chúng nó, nên phải đưa vậy thôi. Vợ chồng tôi lo ngại cho chúng nó nhiều lắm, nhìn hình Hùng Tuấn gửi về thấy Hùng cấp vài em đứng trước nhà thoạt công giáo vậy bóng người, như chỉ đã biết chú nó lơ lửng lơ, không biết thân thuộc lắm đâu. Tôi xa người thân thật xa từ khi gia đình vợ chồng chúng tôi sống gia giáo, chấp tôi hy vọng ở trên sẽ giúp đỡ người hiền lành. Dù vậy không được sang đây, vợ chồng tôi hết sức thương tiếc cảm ơn chú cho nhiều lắm.

Thưa chú Thuở, vợ chồng tôi hiện sống với nghề may hộp túi và một ngày thối bỏ tiền thu vào 100\$ (10 triệu) tiền giá tiền hoạt cao lắm, chỉ cần gạo là chủ yếu còn thức ăn qua loa cho qua ngày thôi chú à!

Thôi này dù chỉ làm phiên chợ một nhiều thì giờ cho gia đình tôi vui chơi thể thao cho với một niềm tin tưởng nhờ chú giúp đỡ vợ chồng tôi sớm gặp Hùng Tuấn như người đi hiền gặp phước vậy chú Thuở à.

Mong đời từng ngày nhưng tin mừng do chú gửi về cho vợ chồng tôi.

Thưa chú Thuở em gia quyến được vạn an.

Vợ chồng tôi thân thiết cái ơn chú.

Thưa chú

Hoài

Đề gửi tại 346 Nhật Tân Q10 TP HCM

Saigon 19.9.85

Thưa chị Minh Thơ thân,

Như người đi kiến gặp được phao, rất vui mừng được thư chị ngày 14.8.85, rất cảm động như được động chủ của chi phần dưới thư động chủ viết của chị tại xứ người, của người bạn học, của người đồng hương thôn xã. Nhờ mọi chi giúp đỡ chồng tôi bằng mọi khả năng của chi để được như chi nghĩ viết chủ viết gửi về quê nhà.

Thưa chị, vợ chồng tôi có được EV 46200 do chương trình ODP cho (đúng Khen bán tác) tất cả những chứng từ do yêu cầu ODP tôi đã nộp đủ do Lê Văn Tâm (bạn cũ, chèo nhà ở cái xé con ông Quân dân) hiện ngụ địa chỉ: 428 Lewis Road #4 San Jose CA 95111 USA, chuyển tiếp đây đủ xong rồi. Tâm viết liên lạc Mỹ từ năm 1982.

Ngoài ra Tâm có giúp tôi báo lãnh theo hồ sơ USC từ ngày 21.11.80 đến nay mà không hiểu quả gì chị ở (đúng Khen bán tác để chủ nghiên cứu hồ).

Theo tin chị dẫn của chị tôi kêu theo đây nữa đến về lý tức để chị làm tài liệu giúp đỡ vợ chồng tôi. Thưa chị!

Vừa qua 14.9.85 tại VN có đợt lên - lui nghỉ một gia đình tôi đi là có hai người ăn mà chị để được 95% làm sao xoay trở rồi? Chị ở, nhưng vợ chồng tôi phải chấp nhận và kiên trì chịu đựng để thoát cơn này.

Tổng cộng hai cháu vẫn còn ở tại đảo hơn 1 năm rồi, tình hình khá khăn lắm, tôi đã gửi đi mọi giấy tờ chờ để chờ cả nhà chấp. Khi xưa của tôi vẫn không thấy xét quá lần chị nghĩ chút chút thường vẫn hiểu biết, và với khả năng nghề nghiệp của chị xin chị và tay giúp đỡ hai cháu, làm dần dần xa nhà, báo bố không ai thân thuộc xin chị giúp đỡ bằng tình thân, và chắc để hai cháu được an tâm, ổn lòng này vợ chồng tôi không bao giờ quên ơn chị.

Địa chỉ cháu: Hẻm quốc Hùng 21. 988003 Box 84 1168 is Barrack 40 Room 3 Zone A Pulau Galang Bte 2 C/o PMI P.O. Box 18 Tanjung Pinang (Riau) Indonesia.

Chị chi thông cảm làm phiền chị quá nhiều về nhà của gia đình tôi. Mong chị thương xót chồng tôi.

P.S. Hai cháu hết lòng làm thiện nguyện. Thỉnh thoảng gia đình chị hãy gửi tài trợ hoặc được phái đoàn cao cấp giúp Thỉnh chị ở nhà ở Mỹ. Xin chị giúp đỡ hai cháu càng nhiều.

From Huyat Anh Tai
345 Huat Tao
Tp HCM



VIETNAM

227

Air Mail

Chi Huat Anh Tai
PO Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

USA



Saigon 6.1.85

Thưa chị thơ.

Tôi viết thư này đến chị do có Tam (Đa) nhà cháu cho biết địa chỉ, Kèm theo ý kiến có Tam nói chị có thể giúp đỡ người đồng quê có gì cần hỏi tại Mỹ.

Kể chị nghe tôi là Tam cũng bạn học với Tâm và Tuyết ở Cai Tân ha, nhấc lại thấy giáo Tân, Thợ mả Tân làm cuộc sống khổ lắm, một vài lần ghé cái xếp thăm chèo thấy còn ở Trùng Cái xếp nữa như quả, hình ảnh ấy không còn nữa chị thơ ơi. Thưa chị nhớ tôi là em nó anh Tường quê Cầu Dừa con ở Trùng Tiên, anh ấy hiện ở Pháp gia đình đoàn viên cả rồi cũng phải hơn 7 năm học tập đây chị. Còn Tâm con ông Quan Sơn này cũng sang Mỹ rồi.

Còn tôi cũng khổ cực với anh Tâm (nhà cháu) gặp nhau ngoài Bắc, hiện anh Tâm cũng đỡ khổ lắm thì kể cho tôi nghe tại quê mình. Nghe nói chị giúp anh Tâm nhiều về giấy tờ diện ODP. Nếu tôi mới bao lần liên lạc xin chị cứu giúp cho, gia đình tôi. Chị có hai vợ chồng hai con đều đang học các trường đại học không được ủng hộ lắm chị à.

Hiện tiền hồ sơ tôi chị rõ. Tôi hiện cư trú tại năm 1930 tại Sadee có quê ở quê tôi sang Thái Lan, chị có hai lần hỏi báo ngoại ra không giấy tờ gì cả, có kèm giấy ra Thái gần 8 năm học tập Cai Tân, nghe nói hiện nay có văn phòng ODP nên có thể thân thiện, báo báo gì cần giúp sẽ được gửi trực tiếp cho cả nhân xin IV hay hỏi hỏi này rồi ở ở Quan tại VN. Từ có nhiều người bạn tôi lập xong thư thư chị cho ngay đi thôi không biết phải vậy không, xin chị chỉ hộ.

Sinh sống tại đây không làm được gì cả, tôi ước mơ được giấy tờ cho ngày này đất nước này lại, cho tôi việc con cháu làm làm, hiện chị còn ở đảo ở sang về, hai năm sau mới báo làm cho tôi cả 3 năm mới nói đến thì hơn 60 rồi. Vì thế nên tôi mới mau báo viết thư này đến chị, nghe đến tình đồng hương, thắp lòng tôi 8 năm qua tôi nay không ra gì nữa giúp tôi đi các thủ tục ODP cho kịp lúc, cho yên tâm quá không thể gì được chị ơi. Xin chị thông cảm nhé tôi.

Địa chỉ: Huyện Quỳnh Lưu
346 Phố Tào P16 Q10
Thị trấn HEM. VN

Chúc chị nhiều ngày trong dịp Tết VN
tài xù - tôi. Kính chào chị
mua

TB
Thưa anh Tâm (nhà cháu) hiện anh Tâm cũng đỡ khổ lắm thì kể cho tôi nghe tại quê mình. Nghe nói chị giúp anh Tâm nhiều về giấy tờ diện ODP. Nếu tôi mới bao lần liên lạc xin chị cứu giúp cho, gia đình tôi. Chị có hai vợ chồng hai con đều đang học các trường đại học không được ủng hộ lắm chị à.

Huỳnh Quý Tài
346 Nhật Tân P16 Q10
Thành phố Hồ Chí Minh VN



To
MINH THO KHUC

USA VA 22043

Air Mail



From: Nguyễn Văn Giỏi
B. PH 6662 / Barre. 2. Zone I.
Galang St I
c/o The Indonesian Red Cross Society
P. O. Box 19 - Tanjung Pinang 29101
Indonesia

2.500,-



REPUBLIK INDONESIA

3.000,-



REPUBLIK INDONESIA

3.500,-



REPUBLIK INDONESIA

4.000,-



REPUBLIK INDONESIA

Mrs KHUC MINH THO

FALLS CHURCH

VA 22043

- USA -

Huỳnh Quốc Hùng
c/o MR. Kurt

Bredenberg, Eric ERH

P.O. Box 3971

Maxwell Road.

Singapore, 9059

George? thư
về VN
12/23/85

Address

- Huynh Quoc Hung
DOB. 6.8.59
- Huynh Quoc Tuan
DOB. 6/24/64

Address : ID 988003 Boat
SG 1168 T8
Barrack 40 - Room 3
Zone A. Pulau Galang, Site 2

On behalf of Mr.

HUYNH QUITAI, a polit.
Prisoners and ~~his~~ the his
sponsor. we would like
to if send you all
documents we get
from their sponsor father
in VN.

Hung and Tuan had
have IV # 46200 ^{from ODP Bay} and

Address

- Huynh Quoc Hung
DOB. 6.8.59
- Huynh Quoc Tuan
DOB. 6/24/64

Address : ID 988003 Boat
SG 1168 TB
Barrack 40 - Room 3
Zone A. Pulau Galang, Site 2

On 6 - 801 Indo
H.V. can also find a polit.
Pris rather easy the his
sponsor - would like
to get find you all
documents we get
from their sponsor father
in VN.

Hung and Tuan had
home TV # 46200 ^{from OSP Bay} and

American Embassy,
Refugee section!

Medan Merdeka,
Selatan 5.

Jakarta, Indonesia
A.P.O. San Francisco
96 356

Re: -Huyện Quốc Hùng
- Huyện Quốc Tuấn

they have their father
release certificate and
all documents show
their father position, rank
~~etc~~... in the military
service ~~is~~.

DIOCESE OF: SAN JOSE

UNITED STATES CATHOLIC CONFERENCE

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(Please type or print legibly)

SECTION I:

Date filed: JULY 23, 1984I am filing this Affidavit for the following person(s)
located in INDONESIA
Country of asylum overseasDate of arrival in that country:
JUNE 5, 1984

NAME and A/K/A (underline family name)	Sex	Place/Date of Birth	Relation to You	Present Location or Address
---	-----	---------------------	-----------------	--------------------------------

JOHN QUOC TUAN	M	JUNE 24, 1964	NEPHEW	BARRACK IS
JOHN QUOC HUNG	M	1959	NEPHEW	CALANG LA
				ZONE 1
				BEAT SG HIGTS
				YCK PO BOX 5
				TANJUNG PINANG
				(RIAU) INDONESIA

The Case Number for this family is: (If Available) BM 008575

SECTION II:

Your Name TAM VAN LE
(and A/K/A)Alien Number (if applicable) A27-301-712Date of Birth FEB 8 1931 Sex M

Your U. S. Immigration Status is (Check One)

Place of Birth SAIGON VIETNAM☐ U. S. Citizen

Address _____

☐ Permanent Resident☒ Refugee☐ Asylee

Phone Number (home) _____

☐ Other (Please Explain) _____

(work) _____

Date you arrived in the U. S. FEB 22, 1984Your country of first asylum MALAYSIA

Your original case number _____

Agency through which you came to the United States Buddhist Council RRRYOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD,
(PRA card, green card, or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure
to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees
to the U. S.If anyone uses an alias,
provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate.Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or
missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships
including adopted, half, or step relatives.

SECTION III:

NAME and AKA	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
Your Father <u>DAN VAN LE</u>	<u>VIETNAM 1889</u>	<u>DECEASED</u>
Your Mother <u>TUOC THI NGUYEN</u>	<u>VIETNAM 1891</u>	<u>DECEASED</u>
Step-Father <u>N/A</u>		
Step-Mother <u>N/A</u>		
Spouse <u>TIEN KIM NGUYEN</u>	<u>VIETNAM 1934</u>	<u>DONG THAP VIETNAM</u>

Date(s)/Place(s) of Marriage(s) and/or Divorce(s) _____

SECTION IV:

List ALL your Children (living, deceased or missing; blood, step, half & adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
TRI MINH LE	M	FEB 10, 1961 VIETNAM	3199 LONE BEACH BLVD
TIEN MINH LE	M	NOV 13, 1970 VIETNAM	SAN JOSE CALIF
THUY TIEN THI LE	F	1969 VIETNAM	DONG THAP VIETNAM
THANH THUY THI LE	F	1963 VIETNAM	DONG THAP VIETNAM
TRUNG MINH LE	M	1967 VIETNAM	DONG THAP VIETNAM

SECTION V:

List ALL your Brothers and Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted)

NAME and AKA	Sex	Place/Date of Birth (If Known)	Present Location/Address (If Known)
TRAT THI LE	F	VIETNAM	DONG THAP VIETNAM
NGOC THI LE	F	VIETNAM	DONG THAP VIETNAM
DUC VAN LE	M	VIETNAM	DONG THAP VIETNAM
DE THI LE	F	VIETNAM	DONG THAP VIETNAM

SECTION VI: Additions/Explanations

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

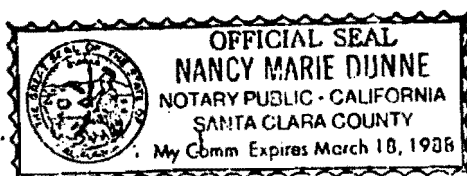
Subscribed and sworn to before me this

23rd day of July, 1984.

Nancy Marie Dunne
Signature of Notary Public

My commission expires: March 18, 1988

[Signature]
Your signature
Stamp or Seal of Notary



Name and Signature of agency representative who assisted in preparing this Affidavit:



SPONSORSHIP AGREEMENT

Sponsor: TAM VAN LE

Name of Refugee (s): TRAN GUY HUYNH

Address: _____

HUYNH GUY HUYNH

Telephone: _____

BARRACK IS. CALANGIA ZONE I

Employer: _____

BAIT SO HGS TS VCK PO BOX 5

Position: _____

IAN TUNG PINANG (RIAG)

Date of arrival: FEB 27, 1984

INDONESIA

Social Security Number: _____

Relationship: NEPHEW

We are happy that your relative(s) may be able to join you in the United States under the Family Reunification Program.

Once the Affidavit of Relationship and this agreement are sent to the appropriate Embassy, USCC San Jose Resettlement office has nothing to do with the selection of people or with the time when they arrive. The filing of the affidavit is not a guarantee the refugee(s) mentioned in this document will necessarily be accepted by USCC, nor is it a guarantee that the refugee(s) will be accepted for resettlement by the United States.

We will contact you as soon as we received any information from our New York Office. We will also notify you when we receive arrival information.

Please read the following carefully:

As a sponsor, I am fully aware of my responsibilities in resettling my relatives:
I agree to: (please check appropriate boxes)

1. Keep USCC San Jose Resettlement Office informed of my home and work telephone numbers and let them know when I plan to leave my home for more than a few days.
Yes ✓ No _____
2. Pick up my relatives at their point of arrival.
Yes ✓ No _____
3. Help locate suitable housing, household goods, and clothing for relatives.
Yes ✓ No _____

4. Provide food for 12 week(s) after arrival.
Yes ✓ No

5. Provide transportation and translation to agencies providing the following services: Social Security, School Registration, Health Screening, English Classes, and Employment Services. I will complete the necessary forms at their offices or at any other agency office involved in resettlement.
Yes ✓ No

6. Encourage my relatives to find employment and to avoid the use of welfare.
Yes ✓ No

7. Cooperate with the Case Manager in the development and implementation of a resettlement plan.
Yes ✓ No

8. Bring my relatives to USCC San Jose Resettlement Office when scheduled and keep in contact with the Case Manager.
Yes No

9. Describe plans that you have made to assist your relatives with:

Housing: Sharing my home

Education: enrolling him to ESL & Job training

Employment: Finding employment when he is ready

If at any time I feel that I will be unable to perform these duties, I will make arrangements to discuss the matter with the Case Manager.

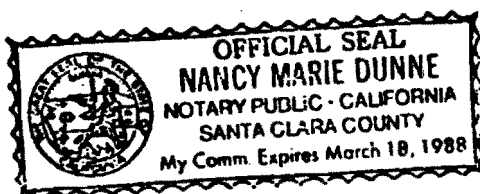
I understand that false Statements regarding the relationship of the refugee(s) to me will jeopardize the refugee(s)' opportunity to be accepted as a refugee in the U.S. and may also jeopardize their chances for adjustment to Permanent Resident Alien (Green Card) or citizen status.

Sponsor's Signature: Jan S L

Date: JULY 23, 1984

Subscribed and sworn to before me this

23rd day of July, 1984
Nancy Marie Dunne
Signature of Rotary Public



My commission expires: March 18, 1988

Case Manager's Signature: L. S. [Signature]

WARNING

A passport is required for entry into the United States. A passport is subject to inspection.

IMPORTANT

Read this notice to your passport. When you enter the United States, you must show your passport to the U.S. Customs and Border Protection. Failure to do so may delay your entry into the U.S.

ADMISSION NUMBER

012 01298118

ED AS A REFUGEE
 ADJUTANT TO SEC. OF DEF.
 THE U.S. AIR FORCE, IF YOU DO
 PASS THE U.S. YOU WILL
 NEED PASSPORT PHOTOGRAPH
 FROM INS TO RETURN
 AUTHORITY AUTHORIZED
 1984 SFR 354
 DATE

B. FAMILY NAME (SURNAME) (same as family name on last U.S. passport)

LE

TAM VAN

TO VIETNAM

080231

SEE REVERSE SIDE FOR OTHER IMPORTANT INFORMATION

IMPORTANT NOTICE

- You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past the date without permission from U.S. immigration authorities, is a violation of law.

SURRENDER THIS PERMIT WHEN YOU LEAVE THE UNITED STATES

- By sea or air, to transportation line.
- Over Canadian border, to Canadian Official.
- Over Mexican border, at the designated location.

RECORD OF CHANGES

DEPARTURE RECORD

Port:
 Date:
 Carrier:
 Flight No./Ship Name

A27-301-712 (BC) P4/BM-8875 TAMASE ON-1E
 MORIEN AIRLINES PHILIPPINES ENG. LEV. ALDE

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN) : HUYNH QUÍ TÀI
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : March 01 1980
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☐
 (Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10
 (Địa chỉ tại VN) : TRẦN NHƯ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 26.6.1975 To (Đến) : 12.2.85

PLACE OF RE-EDUCATION : HỒNG LIÊN SƠN - VINH PHÚ - THANH HÓA - HÀM TÂN
 CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : THỢ MAY QUÂN Áo

EDUCATION IN U.S. : 0
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : ĐA ÚY CẢNH SÁT

VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : ĐA ĐỘI TRƯỞNG AN NINH Date (Ngày) : 1975
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☒ IV Number (số hồ sơ) : 46200 No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 1

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10 TR. HCM
 (Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : LE VAN TAM
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Tró)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :

NAME AND SIGNATURE : HUYNH QUÍ TÀI 346 NHẬT TẢO P16 Q10
 ADDRESS OF INFORMANT : TRẦN NHƯ HỒ CHÍ MINH
 (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, BT của người điền đơn này)

DATE : 19.9.85

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

HUYNH QUỐC TÀI

(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN THỊ ỨNG	20.7.1932	9/8

ADDITIONAL INFORMATION:

Chỉ có hai con trai: 1. HUYNH QUỐC HÙNG sinh 8.6.1959 tại Sài Gòn
 2. HUYNH QUỐC TUẤN sinh 24.6.1964 tại Sài Gòn
 vượt biên đến GALANG 2 Nam định kể từ 1.6.1984 hiện còn
 ở tại đảo chưa được cư dân nước thứ 3.
 Địa chỉ: Huỳnh Quốc Hùng ID 988003 Boat SG 116878
 Barrack Ho. Room 3 Zone A Pulau Galang Site 2

Chức vụ: ngày 29 tháng 10 năm 1985.

Kính Bà,

Tôi nhân thờ Bà gửi hồi về hồ sơ của anh Tài và 2 cháu con của anh Tài. Tôi có nhân giấy ra trại của anh Tài và đã gửi sang Bangkok trong tháng 8/85, tôi cũng đã bỏ túi hồ sơ theo yêu cầu của Giám đốc Chi cục tuất ra đi có thất tử (ODP) tại Bangkok trong tháng 7/85.

Tôi xin gửi đến Bà giấy xác nhận thân nhân về hợp đồng bảo trợ của tôi. Tôi biết thì các con của

quan Hoa Kỳ

tại

- cần giấy ra trại -

1

in

và c

chức

hoạt đ

mình.

ý, Tuấn. Theo tôi nhân viên của cơ sở diện định cư của Hùng, Tuấn ở định cư của Mỹ là một chức.

nam 13 tháng

vi-thi các cháu

nam lớn.

gia đình từ nhân chính bị Việt nam đ

vào chi Việt nam. Chúng tôi thành thật chào

Nhân dịp này kính nhớ Bà chuyên lời thăm anh Tâm, chị Triết, chú Tài, cô Thu, chú Thông, chú Thiện mạnh. Tôi là học trò của Thầy, dạy chúng tôi học tại trường Ban an đồng cai xep. Trong dịp nào rảnh xin Bà cho biết sức khỏe của Thầy, Cô.

Kính chúc Bà được nhiều sức khỏe. Kính chúc Hồ

56
Conex
Sundose ngày 29 tháng 10 năm 1985.

Kính Bà,

Tôi nhận thư Bà gửi hỏi về hồ sơ của anh Tài và 2 cháu con của anh Tài. Tôi có nhận giấy ra trại của anh Tài và đã gửi sang Bangkok trong tháng 8/85, tôi cũng đã bỏ túi hồ sơ theo yêu cầu của Giám đốc Chiszy Trust ra đi có thật tại (ODP) tại Bangkok trong tháng 7/85.

Tôi xin gửi đến Bà giấy xác nhận thân nhân và hợp đồng bảo hộ của tôi đối với Hùng, Tuấn. Theo tôi biết thì các con của quân nhân, công chức, nhân viên của cơ quan Hoa Kỳ có tuổi trên 21 không được hưởng định cư tại Mỹ theo qui chế của cha, mẹ. Trường hợp của Hùng, Tuấn rất khó, bà cần tiếp xúc phải đoàn viên xét định cư của Mỹ tại trại tỵ nạn cho 2 cháu định cư tại Mỹ là một việc làm mà từ trước đến nay chưa ai làm được.

Bà bị ở trại cải tạo đến 1982, trại tỵ nạn 13 tháng và đến Hoa Kỳ 1984 nên không biết nhiều về thể chế các cháu chưa được xét, thành thật nhận lỗi.

Tôi được biết Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam đang hoạt động qua báo chí Việt Nam. Chúng tôi thành thật chào mừng.

Nhân dịp này kính nhờ Bà chuyển lời thăm anh Tâm, chị Triết, chú Tài, cô Thu, chú Thông, chú Thiên mạnh. Tôi là học trò của Thầy, dạy chung tôi học tại Trường Ban an đông cái xép. Trong dịp nào rảnh xin Bà cho biết sức khỏe của Thầy, cô.

Kính chúc Bà được nhiều sức khỏe. Kính chúc Hội

gia đình tư nhân chánh trị Việt nam đạt nhiều kết quả
tốt.

Kính chúc Bà thành công trong công tác nhân đạo. Kính
nhờ Bà thông báo cho chúng tôi biết khi 2 cháu Hưng, Tuấn
điều phải đoàn định cư Mỹ xét nhân cho định cư tại Hoa
Kỳ để chúng tôi chuẩn bị đón tiếp.

Kính thư.

Sam Y. Le

Tam, Lê.



NATIONAL OFFICE

USOC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICESODP-IV No. _____
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647Diocese of San Jose
Relocation Program
2975 The Alameda
San Jose, CA 95126**ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)**

Date filed: _____

Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss LE VAN TAM Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____

Your Address: _____

(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)

Date of Birth: FEB 8 1931 Place of Birth: SAGEC VIETNAMDate of Entry to U.S. FEB 22 1984 From (country or camp): PHILIPPINES

My Alien Registration Number is _____ My Naturalization Certificate No. is _____

Legal Status: Parolee ☒ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen _____THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>HOYNH QUI TAI</u>	<u>MARCH 1, 1930</u>	<u>BROTHER</u>	<u>346 NHAT PAU, QUAN 10</u>
		<u>IN LAW</u>	<u>THANH PHU HOCHIMINH, VIETNAM</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 2 (Full List on back)**U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:****DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)**U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____**EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:**U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor: _____**EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):**Ministry or Military Unit POLICE HEADQUARTER Last Title/Grade POLICE COMPANY COMMANDER /
Name/Position of Supervisor CAPTAIN
Was time spent in re-education camp? Yes _____ No _____ How long? 9 years, _____ months**FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP**School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Dates of Employment or Training _____ to _____
(month/year) (month/year)

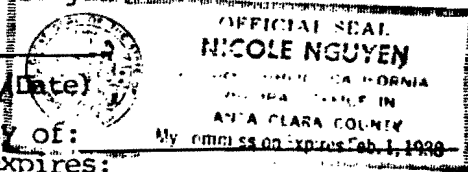
ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____
Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Jane Y. L. Date: _____SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 21 November 1984 (Date)Signature of Notary Public Nicole Nguyen County of: _____
My commission expires: _____

USOC FORM B (revised 12/83)



NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG QUOC TAI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI UNG	JULY 20, 1932	WIFE

ADDITIONAL INFORMATION:



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICESODP-IV No. _____
(If known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646/6647

Diocese of San Jose
Relocation Program
2575 The Alameda
San Jose, CA 95126

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: _____

Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss LE VAN TAM Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work)

Your Address: _____

(Number)

(Street)

(City/County)

(State)

(Zip)

Date of Birth: FEB 8 1931Place of Birth: SAGEC VIETNAMDate of Entry to U.S. FEB 22 1974From (country or camp): PHILIPPINES

My Alien Registration Number is _____

My Naturalization Certificate No. is _____

Legal Status: _____

Parolee ☒

Permanent Resident Alien _____

U.S. Citizen _____

THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>HOYNH QUI TAI</u>	<u>MARCH 1, 1930</u>	<u>BROTHER</u>	<u>346 NHAT YAU, QUAN 10</u>
		<u>IN LAW</u>	<u>THANH PHU HOCHIMINH, VIETNAM</u>

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 2 (Full List on back)U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____

Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade: _____

Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):Ministry or Military Unit POLICE HEADQUARTERLast Title/Grade POLICE COMPANY COMMANDER

Name/Position of Supervisor _____

Was time spent in re-education camp? Yes _____ No _____ How long? 9 years, _____ monthsFORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____

(month/year)

(month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____

Her age: _____

Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Jan X L

Date: _____

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS

21 November 1984 (Date)Signature of Notary Public Nicole Nguyen

County of: _____

USCC FORM B (revised 12/83)

My commission expires: _____

OFFICIAL SEAL
NICOLE NGUYENNOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
MY COM. NO. 10000 IN
SAN CLARA COUNTY
My commission expires Feb. 1, 1988

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HUYAN GOI TAI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI UNG	JULY 20, 1932	WIFE

ADDITIONAL INFORMATION:



NATIONAL OFFICE

USOC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICESODP-IV No. _____
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647Diocese of San Jose
Relocation Program
2973 The Alameda
San Jose, CA 95126

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: _____ Diocese of: _____

Your Name: Mr/Mrs/Miss LE VAN TAM Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____Your Address: _____
(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)Date of Birth: FEB 8, 1931 Place of Birth: SAGEC VIETNAMDate of Entry to U.S. FEB 24, 1974 From (country or camp): PHILIPPINES

My Alien Registration Number is _____ My Naturalization Certificate No. is _____

Legal Status: Parolee ☒ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen _____THE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
HOYNH QUI TAI	MARCH 1, 1930	BROTHER	346 NHAT PAU QUAN 10
		IN LAW	THANH PHO HOCHIMINH, VIETNAM

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 2 (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____/_____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit POLICE HEADQUARTER Last Title/Grade POLICE COMPANY COMMANDER
Name/Position of Supervisor _____ CAPTAIN
Was time spent in re-education camp? Yes _____ No _____ How long? 9 years, _____ months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ to _____

(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____

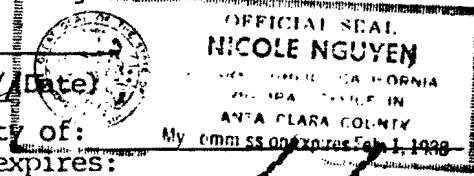
Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____

His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: Jane J. L. Date: _____SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 21 November 1984 (Date)Signature of Notary Public Nicole Nguyen County of: _____

USOC FORM B (revised 12/83) My commission expires: _____

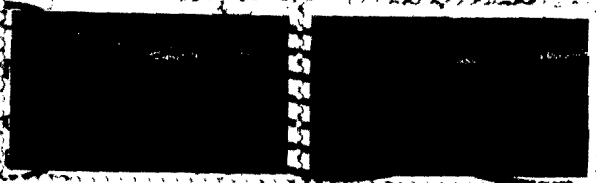
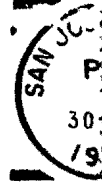


NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOYNH QUY TAI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI UNG	JULY 20, 1932	WIFE

ADDITIONAL INFORMATION:

From: Lê, Tâm.



TO: Ms KHUC MINH THO.

Families of Vietnamese political prisoners association.

P.O BOX 5435

ARLINGTON, Va 22205

Saigon 19.9.85

Thưa chị Minh Thơ-thân,

Thư người đi biên gặp được phao, rất vui mừng
được thư chị ngày 14.8.85, rất cảm động như được
đồng chí của chị phân diều thư đồng chí viết của
chị tài xù' người, của người bạn học, của người đồng
hương thôn xã. Ước mơ chị giúp vợ chồng tôi lương thực
khả năng của chị để được như chị nghĩ viết thư viết
gửi về quê nhà.

Thưa chị, vợ chồng tôi có được 14.6200 do chiến
thắng ODD, cho (điều kiện bán tạo) tất cả những chiến thư
do yêu cầu ODD 14.8.85

chưa nhận được cái
Hết Lewis Road
Đà Nẵng rồi. Và

Đã gửi thư
cho ông Tâm
10/19/85

6 Lê Văn Tâm (đầu cuối
lưu) việc này địa chỉ hiện
14 USA, chuyển tiếp đây
4-từ năm 1982.

Ngôi nhà và

ngày 11.8.85

ngay nhà qua gửi chị B. (điều
khiến bán tạo để cho người chú li)

Thưa chị, dân của chị tôi kêu theo đây mẫu dân
về lý lịch để chị làm tài liệu giúp đỡ vợ chồng tôi.
Thưa chị!

Từ qua 14.9.85 tại VN có đợt tên-thư người nhà
gia đình tôi đã là có hai mươi, anh và chị đã được
15. làm sao được học rồi? Chị B., nhưng vợ chồng tôi
phải chấp nhận vào biên trí chú đứng để thoát
còn này.

Tôi thấy khi cháu vẫn còn ở tại đây hơn 1 năm
rồi, anh hoạt động khá lâu, thì đã gửi đi mới gần
tới chỗ đi của cả nhà chấp khi xưa của tôi. Anh
không thấy kết quả đến chị nghĩ chút chút thôi
mới hiểu biết, anh rồi khả năng nghệ thuật của
chị xù, chị và tay giúp họ hai cháu, lần đầu
trên xa nhà, anh không ai thân thuộc xin
chị giúp đỡ lương thực, anh cháu để
hai cháu được an toàn, ổn lòng này vợ chồng
tôi không bao giờ quên ơn chị.

Đã gửi thư. Hẹn gọi quốc Hùng 01.988003 hoặc 84.1168



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

PLEASE FORWARD THIS DOCUMENT TO
HUYNH QUI TAI IN VIETNAM

THANKS
4/3/85

Date: 4/3/85

346 NHUT TAO
R. 10
HO CHI MINH

Request for Documents

Dear: HUYNH QUI TAI DOB: MAR 1, 30 IV: 46200

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ✓ (1) One copy of the original birth certificate (giay khai sinh) of yourself and of each family member to accompany you, or of:
NGUYEN THI UNA, HUYNH QUOC HUNG AND HUYNH QUOC TUAN.

(Total: 3 copies)

- _____ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giay hon thu).

(Note: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giay chung tu) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giay ly di).

- ✓ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were issued such ID cards.
- ✓ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giay chung minh nhan dan) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.
- _____ (5) One copy of the original of your household census book (ho khau).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- ✓ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: _____ photos).
- ✓ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the US government or for a private US company.
- ✓ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the US, or in another country under US sponsorship.
- ✓ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with US officials or US programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- _____ (10) Copies of certificates or awards received from the US government.
- _____ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

Note: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- _____ (12) One copy of the reeducation release certificate (giay ra trai) of _____.
- _____ (13) Other: _____
- _____
- _____
- _____
- _____
- _____
- _____
- _____
- _____

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

Sincerely,

PH

Orderly Departure Program
131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

INTAKE FORM MÀU DÓN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN) : HUYNH QUÍ TÀI
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☒
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10
(Dịa chỉ tại VN) : TRẦN NHỎ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐

: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 26.6.1975 To (Đến) : 12.2.83

PLACE OF RE-EDUCATION : HOANG LIÊN SƠN - VINH PHÚ - THANH HÓA - HÀM TÂN
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : THỢ MAY QUÂN Áo

EDUCATION IN U.S. : 0
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : ĐA: ÚY CẢNH SÁT

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : ĐA: ĐỘI TRƯỞNG AN NINH Date (Năm) : 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☒ IV Number (số hồ sơ) : 46200 No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 1

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10 TP. HCM
(Dịa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : LE VAN TAM

(Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trờ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :

NAME AND SIGNATURE : HUYNH QUÍ TÀI 346 NHẬT TẢO PHƯỜNG 16 QUẬN 10

ADDRESS OF INFORMANT : TRẦN NHỎ HỒ CHÍ MINH
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Đ.T của người điền đơn này)

DATE : 19.9.85

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HUYNH QUỐC TÀI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN THỊ ỨNG	20.7.1938	9/8

ADDITIONAL INFORMATION:

Chỉ có hai con trai: 1) HUYNH QUỐC HÙNG. sinh 8.6.1959 tại Sài Gòn
2) HUYNH QUỐC TẤN. sinh 24.6.1964 tại Sài Gòn
Nuôi biên dân GALANG 2 Nam đồng kể từ 1.6.1984 hiện còn
ở tại đảo chưa được cử dân quốc thứ 3.
Địa chỉ? Huỳnh quốc Hùng ID 988003 Boat SG 116878
Barrack K0 Room 3 Zone A Pulau Galang Site 2



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date:

4/3/85

346 NHUT TAO
Q. 10
HO CHI MINH

Request for Documents

Dear: HUYNH RUI TAI DOB: MAR 1, 30 IV: 46200

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ☒ (1) One copy of the original birth certificate (giay khai sinh) of yourself and of each family member to accompany you, or of:
NGUYEN THI UNA, HUYNH QUOC HUNG AND HUYNH QUOC TOAN

(Total: 3 copies)

- ☐ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giay hon thu).

(Note: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giay chung tu) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giay ly di).

- ☒ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were issued such ID cards.

- ☒ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giay chung minh nhan dan) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- ☐ (5) One copy of the original of your household census book (ho khai).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- ☒ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: _____ photos).
- ☒ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the US government or for a private US company.
- ☒ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the US, or in another country under US sponsorship.
- ☒ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with US officials or US programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- _____ (10) Copies of certificates or awards received from the US government.
- _____ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

Note: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- _____ (12) One copy of the reeducation release certificate (giay ra trai) of _____.
- _____ (13) Other: _____

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

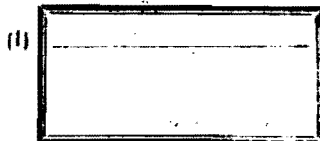
Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

Sincerely,



Orderly Departure Program
 131 Soi Tien Slang
 Sathorn Tai Road
 Bangkok 10120, Thailand

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam



BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

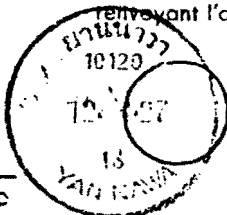
Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ
Adresse

Huyện Quý Tân

346 Nhật Tân P16 & 10 Tr. 10 H. M. H. H.

ở (à) _____ nước (Pays) _____

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue «Par avion».
- (2) Cách bỏ phần không thích hợp. (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục
déposé au bureau de poste de

ngày
le

20 3 19 84

số

R. 482.

sous le no

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

The Central Department Program Office
31 Sa Kien Street South Sakhay Road Bangkok 12
Thailand

Ghi ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

4.5.8

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

2

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát, chậm ghi lý do như « Người nhận báo lẫn thứ 3 mới đến ».



Huỳnh Quý Tài
IV 000 Thailand
45.200.

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

(1)



BB. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

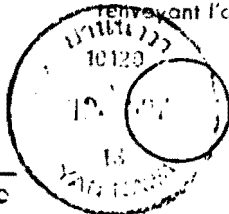
Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Dịa chỉ:
Adresse

(3)

Huyện Quý Tài
346 Nhặt Tươi P16. & 10 Thợ Hết

ở (à) _____ nước (Pays) _____

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy lay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục
déposé au Bureau de poste de

ngày
le

20 3 19 84

số

2.482

sous le no

địa chỉ người nhận
Address du destinataire

The Consulate General of the Republic of Vietnam
31 Sa Kien Street South Sathorn Road Bangkok 12
Thailand

Ghi ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

4.5.84

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

2

BI CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of HUYNH QUI TAI
(3-1-1930) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed into the
file of HUYNH QUI TAI. The original(s) was/were placed
into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: August 3rd 2007

chữ trả lời

Kg ngày sinh
Kg chực vu
lưu gđ để đây
Ông này dốt thú
trả lời

8-26-85
~~100~~

Tat -
(100) 225-1935
nhỏ với dĩa
chủ với cái
s/km 802